TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2024/QĐST- DS	*Trà Cú, ngày 17 tháng 6 N 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 N 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 215/2023/TLST-DS, ngày 24 tháng 10 N 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Kim N, sinh N 1962;

Địa chỉ: ấp Đông S, xã TS, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Lâm Văn T, sinh N 1970;

Địa chỉ: ấp Đông S, xã TS, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thanh Th, sinh N 1969;

2. Anh Lâm Thanh V, sinh N 2000;

3. Anh Lâm Việt Ph, sinh N 2002;

4. Bà Kim Thị Sa R, sinh N 1962;

5. Anh Kim T, sinh N 1983;

6. Chị Kim Thị C, sinh N 1991;

Cùng địa chỉ: ấp Đông S, xã TS, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của anh Kim T: Ông Kim N, sinh N 1962. Địa chỉ ấp Đông S, xã TS, huyện T C, tỉnh Trà Vinh là người đại diện theo uỷ quyền (Theo văn bản uỷ quyền ngày 10/11/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về đất tranh chấp:

Ông Kim N thống nhất chuyển nhượng phần đất tranh chấp diện tích thực đo là 48,5m^2, trong tổng diện tích 900m^2, thuộc thửa đất số 771, tờ bản đồ số 4, loại đất trồng lúa, đất toạ lạc tại ấp Đông S, xã TS, huyện T C, tỉnh Trà Vinh cho anh Lâm Văn T theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Uỷ ban nhân dân xã Tập Sơn xác nhận ngày 18 tháng 10 N 2004. Phần đất hiện nay đã được Uỷ ban nhân dân huyệnTrà Cú cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Lâm Văn T vào ngày 07/6/2005 và anh Lâm Văn T đang quản lý, sử dụng nên ông Kim N không có nghĩa vụ giao đất cho anh Lâm Văn T, đất có vị trí tứ cận, kích thước như sau:

Hướng Đông Bắc có kích thước 0m.

Hướng Nam giáp diện tích còn lại thửa đất 771có kích thước 3m.

Hướng Đông giáp thửa đất số 1097 có kích thước 32.6m.

Hướng Tây giáp diện tích còn lại thửa đất 771có kích thước 32.4m.

Sơ đồ khu đất kèm theo công văn số 214/CNHTrC ngày 31/01/2024 về cung cấp kết quả đo đạc của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Trà Cú.

- Về giá trị đất: Anh Lâm Văn T thanh toán giá trị đất tranh chấp cho ông Kim N số tiền 7.000.000 (Bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan T hành án có quyền chủ động ra quyết định T hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu T hành án của người được T hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được T hành án) cho đến khi T hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải T hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải T hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự N 2015.

Về án phí: Ông Kim N và anh Lâm Văn T mỗi người phải chịu số tiền 87.500 (Tám mươi bảy nghìn N trăm) đồng. Do ông Kim N là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp nên ông Kim N được miễn không phải chịu nộp. Anh Lâm Văn T Phải chịu nộp số tiền 87.500 (Tám mươi bảy nghìn N trăm) đồng.

Về chi phí xem xét, thẩm định, định giá tài sản và cung cấp thông tin: Tổng số tiền là 1.807.307 đồng. Ông Kim N tự nguyện chịu nộp toàn bộ, do ông Kim N đã nộp tạm ứng và đã chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Ta